

Số: 537/QĐ-ĐHXDMT

Vĩnh Long, ngày 20 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định tổ chức thi kết thúc học phần
Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-ĐHXDMT ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; Thông tư 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-ĐHXDMT ngày 9 tháng 9 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc ban hành Công tác học vụ của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tổ chức thi kết thúc học phần Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Điều 2. Quy định này thực hiện từ học kỳ I năm học 2018-2019. Các quy định liên quan về tổ chức thi kết thúc học phần trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông/bà trưởng đơn vị trực thuộc trường, cán bộ giảng viên và sinh viên Trường ĐHXD Miền Tây chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Seuh*

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.



Nguyễn Văn Xuân

QUY ĐỊNH

Tổ chức thi kết thúc học phần Trường Đại học Xây dựng Miền Tây
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~537~~ /QĐ-ĐHXD-MT ngày 20... / 12./2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định cụ thể về việc tổ chức thi, chấm thi, bao gồm: nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị, cá nhân trong công tác chuẩn bị và tổ chức cho kỳ thi, chuẩn bị đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, xử lý vi phạm, chế độ báo cáo, lưu trữ.

2. Quy định này áp dụng đối với:

- a. Các đơn vị, cá nhân thuộc Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (Trường ĐHXD Miền Tây) tham gia vào tổ chức thi kết thúc học phần (KTHP).
- b. Sinh viên (SV) trình độ đại học, cao đẳng Trường ĐHXD Miền Tây.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Đảm bảo cho công tác thi, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT); tạo sự thống nhất, nhanh chóng, chính xác của các cá nhân, đơn vị có liên quan.

2. Đảm bảo tính độc lập, khách quan giữa quá trình dạy, học, thi KTHP.

3. Đảm bảo sự công bằng, chặt chẽ, khách quan trong công tác đánh giá kết quả học tập của SV, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

Điều 3. Các kỳ thi kết thúc học phần

Cuối mỗi học kỳ, Nhà trường tổ chức một kỳ thi chính thức KTHP. Kỳ thi phụ chỉ tổ chức cho những SV không tham dự kỳ thi chính vì các lý do chính đáng hoặc các trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng quyết định. Trường hợp đột xuất không kịp xin phép, có thể nộp đơn muộn nhưng không được chậm hơn thời gian công bố điểm thi học phần đó. Các lý do vắng mặt được chấp thuận bao gồm: SV trùng lịch thi, người thân mất, bị tai nạn, ốm đau không thể tham dự thi có xác nhận của y tế Nhà trường hoặc cơ sở y tế cấp xã (phường) trở lên, các công việc khác do Nhà trường cử tham gia hoặc đồng ý cho phép tham gia.

Điều 4. Hình thức thi kết thúc học phần

1. Hình thức thi KTHP gồm có:

- a. Thi viết (trắc nghiệm, tự luận): áp dụng cho các học phần lý thuyết;
- b. Thi vấn đáp: áp dụng cho các học phần lý thuyết có tính đặc thù do khoa và bộ môn đề xuất;
- c. Các hình thức thi khác: áp dụng cho các học phần đồ án, bài tập lớn, thực hành (gọi chung là đồ án) và các học phần lý thuyết có tính chất đặc thù do khoa và bộ môn đề xuất.

2. Hình thức thi được quy định trong đề cương chi tiết học phần được Hiệu trưởng phê duyệt và công bố cho SV biết từ khi bắt đầu học phần. Hình thức thi của một học phần được thống nhất trong cả kỳ thi chính và đợt thi phụ.

3. Khi cần thiết thay đổi hình thức thi, khoa và bộ môn có thể đề nghị bằng văn bản gửi về Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng (KT&ĐBCL) để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt. Việc thay đổi (nếu có) phải được thông báo cho SV trước khi bắt đầu học phần.

Điều 5. Danh sách phòng thi

Căn cứ vào lịch thi, hình thức thi, số lượng SV, Phòng KT&ĐBCL lập danh sách tất cả SV dự thi từng học phần sắp xếp tên SV theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt, để gán số báo danh từ nhỏ đến lớn và thông báo trên trang cá nhân của SV trước kỳ thi là 2 tuần.

Điều 6. Kế hoạch thi, bố trí phòng thi, điều động cán bộ coi thi

1. Phòng Quản lý Đào tạo (QLĐT) chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thi KTHP hệ chính quy, Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng và Đào tạo thường xuyên (BDNVXD&ĐTXX) xây dựng kế hoạch thi KTHP hệ vừa làm vừa học, liên thông, liên kết và trình Hiệu trưởng duyệt kế hoạch cho mỗi kỳ thi, gửi kế hoạch thi đến Phòng KT&ĐBCL trước kỳ thi KTHP 6-8 tuần.

2. Căn cứ kế hoạch thi KTHP, Phòng KT&ĐBCL lập kế hoạch chi tiết bố trí phòng thi, thời gian thi, danh sách thi và thông báo trên trang cá nhân của SV.

3. Phòng KT&ĐBCL lập kế hoạch điều động cán bộ coi thi (CBCT), cán bộ chấm thi (CBChT) trình Hiệu trưởng phê duyệt, gửi cho các khoa, đơn vị chức năng. Trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm cử CBCT, CBChT theo đúng số lượng và thời gian yêu cầu trong thông báo điều động CBCT, CBChT.

Điều 7. Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập đối với mỗi học phần là đánh giá suốt quá trình học tập. Điểm đánh giá học phần bao gồm các điểm quá trình và điểm thi KTHP được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân (ví dụ: 5,5; 7,5, ...).

a. Số lượng điểm quá trình được quy định trong đề cương chi tiết của học phần và có trọng số là 30%.

b. Điểm thi KTHP là bắt buộc và có trọng số là 70%.

2. Điểm học phần là tổng điểm của điểm quá trình và điểm thi KTHP nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ. Trong xử lý học vụ, các điểm chữ được quy đổi qua điểm số theo thang điểm 4:

| Loại | Điểm 10 | Điểm chữ | Điểm 4 | Đánh giá |
|----------------|----------------|----------|--------|----------------|
| Điểm đạt | Từ 8,5 đến 10 | A | 4 | Giỏi |
| | Từ 7,0 đến 8,4 | B | 3 | Khá |
| | Từ 5,5 đến 6,9 | C | 2 | Trung bình |
| | Từ 4,0 đến 5,4 | D | 1 | Trung bình yếu |
| Điểm không đạt | Dưới 4,0 | F | 0 | Kém |

3. SV có điểm học phần bị điểm F, nếu là học phần bắt buộc sẽ phải đăng ký học lại học phần đó, nếu là học phần tự chọn có thể đăng ký học lại học phần đó hoặc học phần khác tương đương trong học phần tự chọn.

Điều 8. Quản lý điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần

1. Các khoa quản lý bảng điểm quá trình. Bảng điểm quá trình do giảng viên giảng dạy cập nhật lên cổng thông tin. Đồng thời, gửi 1 bảng về Phòng QLĐT trước khi tổ chức thi KTHP 1 tuần. Các bảng điểm quá trình phải theo mẫu thống nhất, có chữ ký GV phụ trách học phần, Trưởng khoa hoặc bộ môn chuyên môn.

2. Phòng KT&ĐBCL quản lý bảng điểm thi KTHP và được cập nhật lên cổng thông tin. Đồng thời, gửi 1 bảng về Phòng QLĐT chậm nhất 3 tuần sau khi thi. Các bảng điểm thi KTHP phải theo mẫu thống nhất, có chữ ký của cán bộ nhập điểm, kiểm dò và Trưởng phòng KT&ĐBCL.

3. Phòng QLĐT, Trung tâm BDNVXD&ĐTTX xử lý học vụ, công bố điểm tổng kết học phần cho SV chậm nhất 1 tuần sau khi có kết quả thi do Phòng KT&ĐBCL bàn giao bảng điểm thi KTHP.

Chương II

TỔ CHỨC THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Điều 9. Thời gian thi, thời gian làm bài thi

1. Thời gian tổ chức thi trong các ngày được chia thành nhiều ca thi, tùy theo số lượng SV đăng ký từng học phần, Nhà trường sẽ quyết định số ca thi trong ngày cho phù hợp.

2. Thời gian làm bài thi

